

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:132 /DLA-QLDN1
V/v hướng dẫn chính sách
thuế GTGT

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu 2/9 Đắk Lắk
Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Thuế tỉnh Đắk Lắk nhận được Công văn số 632/CV-CT ngày 24/12/2025 của Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu 2/9 Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc hướng dẫn chính sách thuế GTGT. Vấn đề này, Thuế tỉnh Đắk Lắk có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 4; khoản 3 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế GTGT quy định đối tượng không chịu thuế và đối tượng chịu thuế suất 5%:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

Đối tượng không chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Trong đó, các sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường là các sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vờ mảnh, nghiền vờ mảnh, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.

Điều 19. Mức thuế suất 5%

Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

....
3. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị định này.

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

1. Bổ sung khoản 1b sau khoản 1 Điều 4 như sau:

1b. Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào...”

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 10 thông qua Luật số: 149/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.

Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 16/11/2024 của Quốc hội quy định thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng được như sau:

“a) Đối với hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua hoặc thời điểm lập hóa đơn, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền;”

Căn cứ khoản 1 Điều 9 và điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025) của Chính phủ quy định:

Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn

“1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán, chuyển nhượng tài sản công và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền”.

“Điều 19. Thay thế, điều chỉnh hóa đơn điện tử

1. Trường hợp phát hiện hóa đơn điện tử đã lập sai (bao gồm hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi dữ liệu đến cơ quan thuế) thì người bán thực hiện xử lý như sau:

...b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử như sau:

Trước khi điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai theo quy định tại điểm b khoản này, đối với trường hợp người mua là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai; trường hợp người mua là cá nhân thì người bán phải thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán (nếu có). Người bán thực hiện lưu giữ văn bản thỏa thuận tại đơn vị và xuất trình khi có yêu cầu”.

Căn cứ quy định nêu trên và nội dung công văn Công ty hỏi, trường hợp trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến 31/12/2025 Công ty ký hợp đồng mua bán cà phê, hồ tiêu chỉ qua sơ chế thông thường có thỏa thuận với bên bán theo giá tạm tính, chốt giá sau; bên bán và bên mua đã xác định chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua và xuất hóa đơn GTGT theo giá tạm tính với thuế suất 5%, đến năm 2026 bên bán và bên mua chốt giá bán chính thức thì bên bán phải xuất hóa đơn điều chỉnh với thuế suất thuế GTGT là 5%.

Trường hợp, trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến 31/12/2025, Công ty ký hợp đồng mua bán nhưng theo hình thức hàng gửi kho, bên gửi chưa chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho bên nhận (bên gửi có quyền lấy lại hàng đã gửi), đến năm 2026 hai bên chốt giá bán chính thức và bên gửi chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho bên nhận thì bên bán phải xuất hóa đơn điều chỉnh với thuế suất theo quy định tại Điều 1 Luật số: 149/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15.

Bên bán và bên mua chịu trách nhiệm về tính chính xác của số lượng, giá bán và thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua thực hiện kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế GTGT đầu ra, đầu vào theo quy định.

Nếu có vướng mắc xin vui lòng liên hệ Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 Thuế tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: số 12 Lý Thái Tổ, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk, số điện thoại 0262.3811074.

Thuế tỉnh Đắk Lắk trả lời đề Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu 2/9 Đắk Lắk được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Các phòng: NVDTPC, QLDN 1,2, Kiểm tra 1,2;
- Các Thuế cơ sở thuộc thuế tỉnh;
- Website Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, QLDN1.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Bá Vự

